

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 10 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Ngọc Ánh;

Bà Hoàng Thị Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Quốc T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 02 năm 1980, tại huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn S và bà Hà Thị P; vợ: Nông Thị X; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 12/8/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

Bà Nông Thị T1, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh L, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đàm Văn H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh L, có mặt.

2. Chị Nông Thị H1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh L, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận hồ sơ tố giác tội phạm của công dân Nông Thị T1 về việc ngày 24/6/2022, tại khu rừng Pác Vạt thuộc thôn P, xã Q, Lương Quốc T có hành vi dùng dao chặt khoanh gốc 08 cây hồi của gia đình bà T1. Qua xác minh, giải quyết tố giác tội phạm đã xác định: Khoảng 08 giờ ngày 24/6/2022, Lương Quốc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1-1938 đem theo 01 con dao quắm màu đen lên nương ở khu rừng Pác Vạt thuộc thôn P với mục đích để trồng dây lang. Khi đến nơi, T phát hiện tại phần đất trước đây tranh chấp với gia đình bà Nông Thị T1 có một số cây sắn nhỏ do T trồng bị nhổ lên và nhiều cây hồi bị kéo gãy cành. Do bản thân bức xúc vì cây trồng của mình bị phá hoại và nghi ngờ gia đình bà T1 làm nên T đã cầm con dao quắm đi sang khu rừng hồi của bà T1 ở ngay sát rừng hồi của T rồi dùng dao quắm chặt khoanh gốc 03 cây hồi đang có quả sau đó quay về nương của mình. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T lại cầm dao quắm sang rừng hồi của bà T1 tiếp tục chặt khoanh gốc thêm 05 cây hồi đang có quả nữa. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, anh Đàm Văn H là con trai và Nông Thị H1 là con dâu bà T1 đi hái hồi thì phát hiện những cây hồi của gia đình bị chặt khoanh gốc; thấy T có mặt ở đó, H1 có hỏi thì T thừa nhận mình chặt phá rồi dùng dao chỉ về hướng anh H1, chị H1 thách thức đe dọa nên anh H1 đến Ủy ban nhân dân xã Q báo cáo sự việc, sau đó bà Nông Thị T1 đã gửi đơn tố cáo đến Công an xã Q để giải quyết theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và xác định hiện trường ngày 05/7/2022 xác định: Nơi xảy ra tội phạm tại thửa đất số 556, diện tích 6.231m² tờ bản đồ địa chính đất lâm nghiệp số 02 xã Q, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 641290 cho ông Đàm Văn Tấn (sinh năm 1960, trú tại thôn P, xã Q, là chồng bà Nông Thị T1, đã chết); Tại hiện trường xác định số lượng cây hồi mà Lương Quốc T chặt là 08 cây.

Tại Bản kết luận số 30/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Định kết luận: 08 cây hồi bị chặt trong đó có 01 cây đường kính 20cm không tiến hành định giá do cây vẫn sinh trưởng phát triển tốt. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của 07 cây hồi là 11.850.000 đồng.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSTĐ ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện, Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Quốc T phạm tội Hủy hoại tài sản, theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật. Bị hại bà Nông Thị T1 và bị cáo Lương Quốc T đã tự nguyện thỏa thuận bồi bồi thường tổng giá trị 07 cây hồi với số tiền 11.850.000 đồng, ngoài ra bà T1 không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét tuyên bố bị cáo Lương Quốc T phạm tội Hủy hoại tài sản và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Quốc T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm bằng sắt màu đen dài 34 cm, rộng 05 cm, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lương Quốc T phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nông Thị T1 tổng cộng số tiền 11.850.000 đồng. Xác nhận anh Lương Văn T2 (là anh trai của bị cáo T) đã nộp 10.000.000 đồng vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Định để khắc phục hậu quả cho bà T1. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại 1.850.0000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Trong ngày 24/6/2022, tại thửa đất số 556, diện tích 6.231m², tờ bản đồ địa chính đất lâm nghiệp số 02 xã Q, địa danh Pác Vạt thuộc thôn P, xã Q, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lương Quốc T đã có hành vi cố ý dùng dao quắm chặt khoanh gốc, hủy hoại tài sản là 07 cây hồi có giá trị 11.850.000 đồng của gia đình bà Nông Thị T1. Như vậy Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lương Quốc T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở H1 hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong hàng xóm, do tranh chấp quyền sử đất nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi dùng dao đi chặt phá, hủy hoại tài sản của bà Nông Thị T1. Do đó, khi lượng hình Hội đồng cần xem xét mức độ hành vi của bị cáo gây ra cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, để làm gương cho những người có tư tưởng hủy hoại tài sản của người khác và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Có nhân thân tốt, tiền án, tiền sự: Chưa có; tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải; đã nguyện nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định để bồi thường thiệt hại cho bị hại; có bố đẻ là ông Lương Văn S được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương chiến sĩ giải phóng và Huy chương kháng chiến hạng Ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Do đó, khi lượng hình cần xem xét tình tiết giảm nhẹ, quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để từ đó bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật nhằm giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự thì “người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập gì về kinh tế. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[7] Xử lý vật chứng: Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao quảm màu đen dùng vào việc phạm tội.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, tại phiên tòa bà T1 nhất trí với Hội đồng định giá tài sản tổng thiệt hại 11.850.000 đồng là có căn cứ, nên được chấp nhận. Do đó, căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Tố tụng dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản bị hủy hoại cho bà Nông Thị T1 tổng số tiền 11.850.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Định. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại 1.850.000 đồng. Kể từ khi án có hiệu lực bị

hại có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Lương Quốc T phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[10] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Quốc T phạm tội Hủy hoại tài sản.

Xử phạt bị cáo Lương Quốc T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 12/8/2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao găm màu đen dài 33 cm, bản rộng 05 cm (đã rỉ sét, qua sử dụng).

(Chi tiết vật chứng theo nội dung Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định ngày 06/10/2022).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lương Quốc T phải bồi thường thiệt hại về tài sản bị hủy hoại cho bà Nông Thị T1 tổng số tiền 11.850.000 đồng (mười một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng. Xác nhận bị cáo đã tự nguyện nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn theo biên lai thu tiền số AA/2021/0006663 ngày 06/9/2021, bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại bà Nông Thị T1 số tiền 1.850.000 (một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng. Kể từ khi án có hiệu lực bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải

trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Lương Quốc T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo phải chịu 500.000 (năm trăm nghìn) đồng án phí nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Quốc T, bị hại Nông Thị T1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Người có QLNVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

